TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẾ VÕ** **Tỉnh Bắc Ninh**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 18/2019/QĐST-HNGĐ	Quế Võ, ngày 04 tháng 3 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ, TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Khoản 4 Điều 397; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Công văn số 48/TANDTC-PC ngày 09 tháng 3 năm 2018 của Tòa án nhân dân tối cao;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 47/2019/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1986.

HKTT: Thôn HL, xã PL, huyện QV, tỉnh BN.

Trú tại: Thôn HB, xã NX, huyện QV, tỉnh BN.

- Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1980.

Trú tại: Thôn HL, xã PL, huyện QV, tỉnh BN.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Văn B thuận tình ly hôn. Xét việc thuận tình ly hôn của chị Th và anh B được ghi trong Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 22 tháng 02 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, cần áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Văn B thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Văn B xác định trong thời gian chung sống có sinh được 02 con chung là cháu Nguyễn Văn H, sinh ngày 11/12/2008 và cháu Nguyễn Văn C, sinh ngày 01/4/2012. Hiện cháu H đang sống cùng với chị Th còn cháu C đang sống cùng với anh B. Khi ly hôn, anh, chị thỏa thuận tiếp tục giao con chung là cháu Nguyễn Văn H cho chị Nguyễn Thị Th nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục còn cháu Nguyễn Văn C giao cho anh Nguyễn Văn B nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Th và anh B tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa giải quyết.

Xét thấy, sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Văn B là hoàn toàn tự nguyện nên cần chấp nhận sự thỏa thuận của anh chị.

[3] Về tài sản chung, công nợ, công sức, đất ruộng: chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Văn B xác định không có tài sản chung, công nợ, công sức, đất ruộng, không yêu cầu Toà án giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] Về lệ phí: Việc thỏa thuận thuận tình ly hôn của các đương sự được tiến hành tại Trung tâm Hòa giải, Đối thoại nên không phải chịu tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Văn B tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung là cháu Nguyễn Văn H, sinh ngày 11/12/2008 cho chị Nguyễn Thị Th nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục còn cháu Nguyễn Văn C, sinh ngày 01/4/2012 giao cho anh Nguyễn Văn B nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Th và anh B tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung, công nợ, công sức, đất ruộng: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Các đương sự không phải chịu lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Viện kiểm sát huyện Quế Võ;
- Chi cục THA dân sự huyện Quế Võ;
- Các đương sự;
- UBND xã PL, huyện Quế Võ;
- Tòa án tỉnh Bắc Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Đỗ Văn Đại